TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 284/2023/QĐST-HNGĐ	*Quy Nhơn, ngày 04 tháng 04 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 231/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 03 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc K, sinh năm:1985; Địa chỉ: Xóm 5, thôn K1, xã P, huyện T, tỉnh B

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Tổ 21, khu vực 3, phường N, TP. Q, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 03 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **C**ông nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc K và chị Nguyễn Thị Mỹ L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Anh K và chị L thống nhất có 03 người con chung tên Nguyễn Bá N1, sinh ngày 06/9/2016; Nguyễn Ngọc G, sinh ngày 26/8/2018; Nguyễn Thì D, sinh ngày 16/5/2020.

- Về nuôi dưỡng con chung: Anh K và chị L thống nhất giao cháu Nguyễn Bá N1 và cháu Nguyễn Ngọc G cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Thì D cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh K, chị L không yêu cầu giải quyết.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên có quyền xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được ngăn cản.

- Tài sản chung: Anh K và chị L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh K và chị L thỏa thuận anh K tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003438 ngày 15/3/2023 của chi cục thi hành án dân sự thành phố Q. Anh K được hoàn lại 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSNDTP Q;
- Tòa án nhân dân tỉnh B
- Chi cục THA TP.Q;
- UBND xã P,
huyện T, B (số 33/2017)
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Hòa